

NHẬN DIỆN, PHÊ PHÁN NHỮNG LUẬN ĐIỀU PHỦ NHẬN SỰ TỒN TẠI VÀ GIÁ TRỊ CỦA TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

TS. NGUYỄN QUỲNH ANH^(*)
ThS. BÙI THỊ HƯỜNG^(**)

Tóm tắt: Sau hơn 35 năm đổi mới, với sự lãnh đạo của Đảng, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu to lớn. Tuy nhiên, cuộc đấu tranh giai cấp, trong đó có đấu tranh giai cấp trên lĩnh vực tư tưởng vẫn diễn biến hết sức phức tạp. Một trong những mục tiêu mà các thế lực thù địch, phản tiến bộ hướng tới để công kích xuyên tạc là cuộc đời, sự nghiệp và tư tưởng Hồ Chí Minh. Điều đó đòi hỏi chúng ta phải hết sức cảnh giác và kịp thời đấu tranh phản bác một cách có hiệu quả. Bài viết này góp phần nhận diện và phê phán các luận điệu phủ nhận sự tồn tại và giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: chủ nghĩa Mác - Lênin; luận điệu xuyên tạc; tư tưởng Hồ Chí Minh

1. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam định hướng cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam, là “mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng”⁽¹⁾, hướng tới thiết lập một trật tự mà ở đó “sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người”⁽²⁾. Bởi vậy, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn khẳng định: “kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”⁽³⁾. Nhân dịp kỷ niệm 131 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2021), trong bài viết *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tiếp tục nhấn mạnh: “Tính khoa học và cách mạng triệt để của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư

tưởng Hồ Chí Minh là những giá trị bền vững, đã và đang được những người cách mạng theo đuổi và thực hiện. Nó sẽ còn tiếp tục phát triển và có sức sống trong thực tiễn cách mạng cũng như trong thực tiễn phát triển của khoa học”⁽⁴⁾.

Sau hơn 35 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, đất nước chưa bao giờ có được “cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”. Thành tựu đó đã luận chứng cho sự đúng đắn, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng của Đảng. Tuy nhiên, hiện nay, cuộc đấu tranh giai cấp vẫn diễn biến hết sức phức tạp. Các thế lực thù địch, phản tiến bộ ráo riết thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” chống phá sự nghiệp cách mạng trên mọi phương diện, trong đó có lĩnh vực tư tưởng. Một trong những phương thức, mục tiêu mà các thế lực thù địch, phản tiến bộ hướng tới là “hạ bệ thần tượng”, “xóa bỏ huyền thoại Hồ Chí Minh”. Chúng ra sức công kích, bôi nhọ thân thể, sự nghiệp của Chủ tịch

(*) và (**) Trường Đại học An ninh nhân dân

Hồ Chí Minh, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh, đặc biệt là phủ nhận sự tồn tại, cũng như những giá trị về lý luận, thực tiễn trong tư tưởng của Người. Những luận điệu này có thể **nhận diện ở những khía cạnh chính** sau:

Thứ nhất, các thế lực thù địch, phản tiến bộ tuyên truyền rằng: tư tưởng Hồ Chí Minh chẳng qua là sản phẩm do Đảng Cộng sản Việt Nam tô vẽ, tạo dựng nên để phục vụ ý đồ chính trị. Hồ Chí Minh không phải là nhà tư tưởng, mà chỉ là một nhà hoạt động thực tiễn, thiên về chủ nghĩa kinh nghiệm, không hề coi trọng lý luận. Chúng viện dẫn hàng loạt những căn cứ khiên cưỡng, phi khoa học. Theo chúng, về hình thức, Hồ Chí Minh không có tác phẩm nào lớn, tập trung nghiên cứu các chủ đề lý luận cao siêu, mà chỉ để lại các bài viết, bài nói, bức thư ngắn... Văn phong, cách diễn đạt của Người cũng không thể hiện tính lý luận sâu sắc, mà rất đơn giản, cụt quắn. Về nội dung, chúng khẳng định: “Hồ Chí Minh du nhập những tư tưởng ngoại lai vào Việt Nam”, “Hồ Chí Minh đi trên cỗ xe Nho giáo đến với chủ nghĩa Mác - Lênin”. Do vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh không có điểm gì mới, thiếu chính kiến, sáng tạo, mà đơn thuần chỉ là sự tổng hợp, vay mượn, lắp ghép những tư tưởng lạc hậu, lỗi thời.

Thứ hai, với việc tuyên truyền “tư tưởng Hồ Chí Minh là tư biện, lý thuyết, giáo điều”, “là sự sao chép, máy móc chủ nghĩa Mác - Lênin”, các thế lực thù địch, phản tiến bộ cho rằng, tư tưởng của Người không hề có giá trị lý luận, cũng như thực tiễn. Chúng vu cáo việc hiện thực hóa tư tưởng Hồ Chí Minh đã khiến dân tộc Việt Nam bị cuốn vào những cuộc chiến tranh phi nghĩa. Nếu không theo tư tưởng của Người, lẽ ra, Việt Nam có thể thỏa hiệp đến cùng với thực dân Pháp để gìn giữ hòa bình; trông chờ Hiệp định Giơ - ne - vơ thống nhất đất nước thay vì tiến hành đấu tranh vũ trang chống Mỹ trên chiến trường miền Nam. Chúng cũng xuyên tạc rằng, sự kết hợp Nho giáo với một luận thuyết phương Tây của Hồ Chí Minh ở Việt Nam (một nước nông nghiệp lạc hậu chưa trải qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa, cùng với đó là nền

văn hóa phương Đông khác hẳn với phương Tây) là sai lầm to lớn của lịch sử. Do sai lầm đó, nên đến nay, nước ta vẫn trong tình trạng nghèo nàn, lạc hậu và buộc phải quay trở về với con đường tư bản chủ nghĩa thông qua việc chấp nhận áp dụng kinh tế thị trường. Khác với cách tiếp cận đầy tính thù hằn trên, một số luận điệu thù địch, sai trái khác thì tìm cách khéo léo, xảo quyệt hơn. Theo chúng, tư tưởng Hồ Chí Minh có giá trị lớn trong giai đoạn thực hiện cuộc chiến giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. Tuy nhiên, cho đến nay, tư tưởng của Người đã hoàn thành nhiệm vụ lịch sử, không còn phù hợp với thực tiễn, lạc lõng với thời thế, nên cần loại bỏ để bước cùng con đường chung mà thế giới đang đi.

Những luận điệu xuyên tạc sự tồn tại và giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh được các thế lực thù địch, phản tiến bộ thể hiện bằng các tin, bài, video được phát tán thông qua nhiều hình thức, nhiều kênh khác nhau, như báo, đài nước ngoài, website của các tổ chức phản động, các nền tảng mạng xã hội (Youtube, Facebook, Twitter, Instagram...). Các luận điệu này đều có một điểm chung là dùng mọi cách để làm mờ nhạt vị trí, vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh, khiến cho một số người nhẹ dạ, thiếu bản lĩnh trở nên nghi ngờ, tiến tới không còn tin và học tập theo tư tưởng của Người. Ở đây, mưu đồ đích thực của các thế lực thù địch, phản tiến bộ thể hiện rất rõ, đó là làm suy yếu nền tảng tư tưởng của Đảng, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân và mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân, tiến tới chuyển đổi chế độ chính trị, “giành chiến thắng mà không cần chiến tranh”.

2. Cuộc đấu tranh giai cấp, trong đó có đấu tranh giai cấp trên lĩnh vực tư tưởng trong giai đoạn hiện nay vẫn diễn ra “gay go, quyết liệt, phức tạp và lâu dài”. Các luận điệu phủ nhận sự tồn tại và giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh không gian đơn là sai lầm, bảo thủ, mà là sự cố ý, “đổi trắng thay đen” với động cơ chính trị đen tối. Tuy vậy, các luận điệu này lại hết sức thâm độc và có thể đưa đến những tác hại khôn lường. Do vậy, chúng ta phải hết sức cảnh giác, không được mơ hồ, chủ quan, mà phải chủ động đấu tranh loại trừ. Trước

hết, chúng ta phải **nhận diện rõ bản chất thật sự của các luận điệu xuyên tạc, củng cố luận cứ để vạch trần âm mưu, tính chất sai trái, bịa đặt của các thế lực thù địch, phản tiến bộ**. Cụ thể:

Thứ nhất, với luận điệu cho rằng, Hồ Chí Minh không phải là nhà tư tưởng, chỉ là nhà hoạt động thực tiễn vì Người không có tác phẩm nào lớn, mà chỉ có các bài viết, bài nói, bức thư ngắn. Sự suy diễn này vô cùng thiếu hiểu biết, khiên cưỡng, phản khoa học. Từ xưa đến nay không ai đánh giá sự tồn tại, cũng như tầm vóc của một nhà tư tưởng bằng việc đong đếm số lượng tác phẩm nhiều hay ít, cũng như mức độ ngắn hay dài, dày hay mỏng, mà dựa trên giá trị, cống hiến của họ đối với nền văn hóa của dân tộc, nhân loại. *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* do C.Mác và Ph.Ăngghen chấp bút cũng chỉ là một tập sách mỏng. *Truyện Kiều* đã đưa văn hóa Việt Nam, cũng như danh tiếng Nguyễn Du ra khắp thế giới cũng vồn vện có 3.254 câu thơ. Mặt khác, khi thừa nhận một cá nhân là nhà tư tưởng, ngoài việc căn cứ vào tác phẩm phải quan tâm đến hành động của họ. Đức Phật khi tại thế không ghi chép lại điều gì, nhưng triết lý và những hành động cứu khổ chúng sinh của Ngài vẫn lan tỏa mạnh mẽ. Đối với Việt Nam, các vĩ nhân, anh hùng dân tộc, thậm chí các nhà hiền triết, minh triết thường viết rất ít mà chủ yếu là hành động nhằm ích nước, lợi dân. Tư tưởng của họ “bằng bạc” ở khắp mọi nơi, trong hành vi, trong đối nhân xử thế, trong toàn bộ cuộc đời. Nói về điều này, giáo sư Trần Văn Giàu từng khẳng định: “có các tác phẩm nói lên tư tưởng mà cũng có hành vi, thái độ, hoạt động cá nhân hay tập thể nói lên tư tưởng”⁽⁵⁾.

Đối với Hồ Chí Minh, dù cho chưa từng nhận mình là nhà tư tưởng, nhà triết học, nhưng từ các bài viết, bài nói, cuộc đời của Người luôn thể hiện thế giới quan, phương pháp luận triết học; triết lý hành động vì độc lập, tự do và hạnh phúc của nhân dân. Hồ Chí Minh để lại khối lượng trước tác rất lớn, trong đó có 05 tác phẩm được công nhận là bảo vật quốc gia (theo Quyết định số 1426/QĐ-TTg ngày 01/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận bảo vật quốc

gia), bao gồm: *Đường Kách mệnh* (xuất bản năm 1927), *Nhật ký trong tù* (1942 - 1943), *Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến* (bản viết tay của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 19/12/1946), *Lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước* (văn bản Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc trên Đài Tiếng nói Việt Nam sáng 17/7/1966) và *Di chúc* (văn bản gốc Chủ tịch Hồ Chí Minh viết từ ngày 10/5/1965 đến 19/5/1969). Những tác phẩm chứa đựng nội dung sâu sắc của Hồ Chí Minh chính là nền tảng cho toàn bộ đường lối cách mạng của Việt Nam và làm phong phú thêm kho tàng lý luận của thế giới. Vì lẽ đó, để đánh dấu 100 năm kỷ niệm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, UNESCO đã ra nghị quyết vinh danh và công nhận Người là “Anh hùng giải phóng dân tộc và Nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam... tư tưởng của Người là hiện thân của những khát vọng của các dân tộc mong muốn được khẳng định bản sắc văn hóa của mình và mong muốn tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau giữa các dân tộc”⁽⁶⁾. Tất cả những điều trên cho thấy sự tồn tại và giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh là hoàn toàn khách quan, không thể nào chối cãi.

Thứ hai, với luận điệu cho rằng, không có tư tưởng Hồ Chí Minh bởi trong các tác phẩm của Người, văn phong, cách diễn đạt đều đơn giản, dung dị, không hề thể hiện sự cao siêu. Luận điệu này lại càng chứng tỏ suy nghĩ hạn hẹp, khô hời của các thế lực thù địch, phản tiến bộ. Sự hiện hữu cũng như giá trị sâu sắc của tư tưởng không phải thể hiện ở chỗ sử dụng ngôn ngữ, cách diễn đạt trúc trắc, trừu tượng, cao siêu, mà quan trọng hơn đó là việc biến những lý luận trừu tượng, khó hiểu trở nên giản dị, dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ thâm nhập vào thực tiễn cuộc sống sôi động. Hồ Chí Minh là một bậc thầy về ngôn ngữ, tinh tường văn hóa phương Đông và phương Tây. Người có thể sử dụng nhiều loại ngôn ngữ khác nhau để viết các tác phẩm lý luận, viết văn, làm thơ, giao tiếp. Do vậy, không có lý gì Hồ Chí Minh không thể sử dụng những từ ngữ, câu văn hoa mỹ, trừu tượng để phô diễn kiến thức, chẳng qua, Người chọn cách diễn đạt giản dị để thể hiện tư tưởng mà thôi.

Theo Hồ Chí Minh, mục đích của việc nói và viết cốt phải làm cho lý luận trở nên gần gũi, dễ hiểu với tất cả mọi người. Trong tác phẩm *Đường Kách mệnh*, Hồ Chí Minh đã bày tỏ: “Sách này muốn nói cho vắn tắt, dễ hiểu, dễ nhớ. Chắc có người sẽ chê rằng văn chương cụt quắn. Vâng! Đây nói việc gì thì nói rất giản tiện, mau mắn, chắc chắn như 2 lần 2 là 4, không tô vẽ trang hoàng gì cả”⁽⁷⁾. Phong cách diễn đạt nhất quán cả trong nói và viết của Hồ Chí Minh là cho ai, để làm gì, cái gì, sử dụng cách thức nào và chớ ham dùng chữ⁽⁸⁾. Mặt khác, tư tưởng Hồ Chí Minh hướng đến phát huy sức mạnh đoàn kết của cả dân tộc Việt Nam, đến hàng chục triệu nhân dân cần lao, cùng khổ, chân lấm, tay bùn... Nếu không dùng cách viết cụ thể, thiết thực, giản dị thì làm sao mọi người đều có thể hiểu.

Thực tế, văn chương của Hồ Chí Minh luôn có đầu, có cuối, rõ nghĩa, thậm chí có những tác phẩm đạt tới nghệ thuật sử dụng ngôn ngữ điêu luyện, điển hình là các bài thơ *Đường luật trong tập thơ Nhật ký trong tù*. Tuy nhiên, Hồ Chí Minh rất thích cách diễn đạt ngắn gọn, cô đọng, hàm súc, trong sáng và sinh động, có lượng thông tin cao. Ví dụ, chỉ 9 chữ: “Pháp chạy, Nhật hàng, vua Bảo Đại thoái vị”, Hồ Chí Minh đã khái quát được cả ba giai đoạn đầy biến động của đất nước; hoặc nhiều câu đúc kết lại như châm ngôn: “Nước lấy dân làm gốc”, “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, “Vi lợi ích mười năm thì phải trồng cây/ Vi lợi ích trăm năm thì phải trồng người”. Bởi vậy, những tư tưởng lớn của Người đã nhanh chóng đi vào quần chúng, hướng dẫn họ hành động. Đây là điều mong muốn của mọi nhà tư tưởng, nhà lý luận chân chính, nhưng không phải ai cũng có thể đạt tới.

Thứ ba, với luận điệu cho rằng, tư tưởng Hồ Chí Minh là sự tổng hợp, vay mượn các tư tưởng trong lịch sử và sao chép máy móc chủ nghĩa Mác - Lênin, thiếu chủ kiến, thiếu sự sáng tạo. Các thế lực thù địch, phản tiến bộ không biết hoặc cố tình lãng quên kiến thức cơ bản rằng: bất cứ một học thuyết nào cũng không bao giờ hình thành trên một mảnh đất trống, mà đều là sự phản ánh hơi thở hiện thực,

kể thừa những học thuyết có trước, cuối cùng mới khúc xạ qua lăng kính cá nhân của nhà tư tưởng. Chủ nghĩa Mác - Lênin có tiền đề lý luận là triết học cổ điển Đức, kinh tế chính trị cổ điển Anh và chủ nghĩa xã hội không tưởng Pháp. Những tư tưởng về nền dân chủ pháp trị, về tam quyền phân lập mà nhiều nước tư sản hiện nay áp dụng, cổ xúy cũng được bắt nguồn từ nền triết học Khai sáng Pháp từ thế kỷ XIII. Do vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh là sự hội tụ, kết hợp nhuần nhuyễn tinh hoa văn hóa Đông - Tây với chủ nghĩa Mác - Lênin là hết sức bình thường và hợp quy luật. Tuy nhiên, vì điều này mà suy diễn ra đó là sự sao chép thiếu sáng tạo, thiếu chủ kiến thì hết sức ngô nghê, thể hiện rõ ý đồ áp đặt đen tối.

Toàn bộ tư tưởng và cuộc đời của Hồ Chí Minh đều thể hiện sâu sắc tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, thiết thực, gắn với thực tiễn đất nước và thời đại. Người dẫn thân từ bỏ lối mòn quen thuộc trong cách nghĩ, cách nhìn, dám nhận lấy trách nhiệm khai phá con đường nhận thức mới. Hồ Chí Minh đã đứng trên “mảnh đất thực tiễn” cách mạng Việt Nam, trên nền văn hóa dân tộc nói riêng, văn hóa phương Đông nói chung để vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin. Người từng khẳng định: “Dẫu sao thì cũng không thể cấm bỏ sung “cơ sở lịch sử” của chủ nghĩa Mác bằng cách đưa thêm vào đó những tư liệu mà Mác ở thời mình không thể có được. Mác đã xây dựng học thuyết của mình trên một triết lý nhất định của lịch sử, nhưng lịch sử nào? Lịch sử châu Âu. Mà châu Âu là gì? Đó chưa phải là toàn thể nhân loại. Xem xét lại chủ nghĩa Mác về cơ sở lịch sử của nó, củng cố nó bằng dân tộc học phương Đông”⁽⁹⁾. Những sáng tạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh có thể kể đến như: (1) Sáng tạo trong chỉ ra quy luật thành lập đặc thù của Đảng Cộng sản Việt Nam. Theo chủ nghĩa Mác - Lênin, Đảng Cộng sản ra đời là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân. Trong điều kiện nước ta, Hồ Chí Minh cho rằng: chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với phong trào công nhân và phong trào yêu nước đã dẫn đến việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; (2) Sáng tạo trong xác định giải

phóng dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu. Với bản *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa*, V.I.Lênin chỉ rõ: cách mạng giải phóng dân tộc là một bộ phận của cách mạng vô sản, những người cộng sản có nhiệm vụ giúp đỡ phong trào giải phóng dân tộc. Hồ Chí Minh không chỉ tiếp thu, mà còn vận dụng, phát triển luận điểm này thành quan điểm: cách mạng giải phóng dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu và cần được tiến hành chủ động và có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc, sau đó quay trở lại giúp đỡ những người anh em mình ở phương Tây; (3) Sáng tạo trong xác định lực lượng, động lực cách mạng. Động lực của cách mạng theo chủ nghĩa Mác - Lênin là liên minh giữa giai cấp công nhân và giai cấp nông dân. Hồ Chí Minh thì chủ trương tập hợp tất cả các giai cấp, tầng lớp, lực lượng có tinh thần yêu nước, cách mạng đứng về phe công, nông, tạo nên sức mạnh tổng hợp cho cách mạng, đồng thời phân hóa, cô lập kẻ thù⁽¹⁰⁾... Những sáng tạo này đã khiến tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ có giá trị với cách mạng Việt Nam, mà góp phần làm sáng tỏ lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, khơi dậy khát vọng đấu tranh vì tự do, vì sự nghiệp giải phóng con người trên toàn thế giới.

Thứ tư, với những luận điệu cho rằng, con đường Hồ Chí Minh chỉ ra đã đưa đất nước ta vào các cuộc chiến tranh phi nghĩa, khiến nước ta nghèo nàn, lạc hậu và đến nay tư tưởng của Người đã lỗi thời, không còn phù hợp. Đây là các luận điệu tuyên truyền bất chấp sự thật, bất chấp lịch sử. Bất cứ người Việt Nam nào có lương tri đều hiểu rằng, nếu không có sự lãnh đạo của Hồ Chí Minh, không có tư tưởng của Người thì đất nước sẽ không có cơ đồ như ngày nay. Từ đầu thế kỷ XIX cho đến khi bị thực dân Pháp xâm lược (năm 1858), nước ta là một quốc gia nghèo nàn, lạc hậu; chế độ phong kiến đang trên bước đường suy vong. Chính sách cai trị phản động của nhà Nguyễn đã triệt tiêu những tiềm lực phát triển của đất nước, kinh tế - chính trị khủng hoảng, người dân lâm vào cảnh quần bách, đời sống hết sức cơ cực, các cuộc khởi nghĩa đã nổ ra ở nhiều nơi. Chỉ khi tiếng súng xâm lược của thực dân Pháp

vang lên, giai cấp phong kiến “mới thức tỉnh”, song, thay vì chống xâm lược, bảo vệ đất nước, chúng lại từng bước nhân nhượng, cầu hòa và cuối cùng đầu hàng để gìn giữ lợi ích cho mình. Bởi vậy, khi ánh sáng Cách mạng Tháng Mười Nga (năm 1917) bùng cháy thì cả dân tộc Việt Nam vẫn đắm chìm trong ách thống trị của chế độ thực dân, phong kiến tàn bạo. Các phong trào đấu tranh theo con đường phong kiến hay dân chủ tư sản đều thất bại, bị đàn áp hết sức dã man. Đứng trước hoàn cảnh của đất nước, không chấp nhận đi theo lối mòn của các bậc tiền bối, nhiệm vụ lịch sử tìm con đường cứu dân, cứu nước đã đặt lên vai của người thanh niên Nguyễn Tất Thành, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh. Chính Người đã hơn 30 năm ở nước ngoài, hình thành tư tưởng về con đường cách mạng Việt Nam. Với tư tưởng đó, Hồ Chí Minh đã sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, lãnh đạo cách mạng Việt Nam làm nên những thắng lợi huy hoàng, đánh bại những đế quốc xâm lược sừng sỏ.

Xuyên suốt tư tưởng Hồ Chí Minh là tư tưởng về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Bởi vậy, cùng với tư tưởng về cách mạng giải phóng dân tộc, Hồ Chí Minh còn đưa ra các luận điểm về chủ nghĩa xã hội và vấn đề xây dựng chủ nghĩa xã hội trên mọi phương diện từ kinh tế, chính trị đến văn hóa, xã hội và con người mới. Theo Hồ Chí Minh: “Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ”⁽¹¹⁾. Để thực hiện được điều đó, phải gắn chặt độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, xây dựng một xã hội dân giàu, nước mạnh, “mọi người được ăn no, mặc ấm, sung sướng, tự do”⁽¹²⁾, một xã hội bình đẳng không có chế độ người bóc lột người, “mỗi người mới có điều kiện để cải thiện đời sống riêng của mình, phát huy tính cách riêng và sở trường riêng của mình”⁽¹³⁾. Theo Người, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là hai quá trình có mối quan hệ chặt chẽ với nhau; độc lập dân tộc là tiền đề không thể thiếu để đi lên chủ nghĩa xã hội; ngược lại, xây dựng chủ nghĩa xã hội để bảo đảm cho độc lập dân tộc thật sự có ý nghĩa.

Với nền tảng tư tưởng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, sau hơn 35 năm đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nước ta đã vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, nắm bắt thời cơ, thuận lợi, đoàn kết một lòng, nỗ lực phấn đấu “đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện, tạo nhiều dấu ấn nổi bật”⁽¹⁴⁾, trong đó có những dấu ấn về phát triển con người, an ninh con người. Việt Nam cũng ngày càng đảm bảo cơ bản an sinh xã hội, quan tâm nâng cao phúc lợi cho người dân; quy mô và chất lượng y tế đạt được nhiều kết quả quan trọng, nhất là trong phòng, chống dịch COVID-19, bảo hiểm xã hội được mở rộng, tỷ lệ bảo hiểm y tế đạt 90,85%⁽¹⁵⁾. Đời sống nhân dân được nâng cao, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm còn 4,8% vào năm 2020⁽¹⁶⁾. Chúng ta đã hoàn thành các mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ, trong đó, mục tiêu về giảm nghèo, y tế, giáo dục hoàn thành trước thời hạn. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, kết hợp có hiệu quả quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; chủ động đấu tranh có hiệu quả, từng bước đẩy lùi các loại tội phạm, phòng ngừa, ứng phó kịp thời với các mối đe dọa an ninh truyền thống và phi truyền thống... Những thành tựu đó chính là luận cứ thuyết phục để bác bỏ các luận điệu sai trái, thù địch, chứng minh giá trị, tầm vóc của tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời khẳng định sức sống trường tồn của tư tưởng Hồ Chí Minh, soi sáng con đường cách mạng Việt Nam.

Tóm lại, Hồ Chí Minh là “một biểu tượng xuất sắc về sự tự khẳng định dân tộc, đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội”⁽¹⁷⁾. Tuy đã đi xa, song Người đã để lại cho dân tộc Việt Nam một di sản tinh thần vô cùng quý báu. Tư tưởng Hồ Chí Minh chính là kết tinh những giá trị tốt đẹp của dân tộc, nhân loại và thời đại, là sự thể hiện nhân cách cao cả của một bậc đại nhân, đại trí, đại dũng, hết lòng yêu nước, thương dân, luôn nâng niu, trân trọng con người, trân trọng

những giá trị của cuộc sống. Mặc dù vậy, với các thế lực thù địch, phản tiến bộ, “huyền thoại Hồ Chí Minh” và tư tưởng của Người là một mục tiêu mà chúng luôn hướng tới công kích. Từ những bằng chứng xác thực đó, dễ dàng thấy rằng các luận điệu phủ định sự tồn tại và giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh là phản khoa học, “đổi trắng thay đen”, xuyên tạc sự thật, bất chấp lịch sử. Lý luận và thực tiễn cách mạng ngày càng khẳng định giá trị trường tồn của tư tưởng Hồ Chí Minh, tư tưởng của Người sẽ mãi soi đường cho chúng ta tiến tới chủ nghĩa xã hội. Cho dù cuộc đấu tranh để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng còn khó khăn, phức tạp nhưng với tinh thần đoàn kết của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta tin chắc sẽ thắng lợi, không một thế lực nào có thể ngăn cản được sự nghiệp cách mạng mà chúng ta đã lựa chọn □

(1) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.12, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.563

(2) C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, t.4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.628

(3) và (14) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.1, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.33 và 20

(4) Nguyễn Phú Trọng, *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.37

(5) Trần Văn Giàu, *Mấy ý kiến sơ bộ về nghiên cứu lịch sử tư tưởng Việt Nam*, Thông báo Triết học, số 7, tháng 12/1967

(6) và (17) *Nghị quyết của UNESCO vinh danh Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, <https://dangcongsan.vn>, ngày 02/12/2019

(7) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.2, Sđd, tr. 283

(8) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.8, Sđd, tr.205-2012

(9) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.1, Sđd, tr.510

(10) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.3, Sđd, tr.3

(11) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.4, Sđd, tr. 175

(12) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.10, Sđd, tr. 593

(13) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.11, Sđd, tr.610

(15) PV, *Bảo hiểm y tế toàn dân là mục tiêu khả thi, hoàn toàn có thể đạt được*, <https://baohiemxahoi.gov.vn/tintuc/Pages/linh-vuc-bao-hiem-y-te.aspx?ItemID=17426&CateID=169>

(16) https://www.gso.gov.vn/wp-content/uploads/2021/03/Thong-cao-bao-chi-MDP_MPI_edited.pdf